TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày: 08/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thái Thị Thu Thủy và Ông Phạm Hồng Chương.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 13/8/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 25/8/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc G**; sinh ngày 17/6/1995 tại xã TD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn TM, xã TD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn S, sinh năm: 1976 và bà Trần Thị H, sinh năm: 1976; vợ: Trần Thị Minh H, sinh năm: 1997; con: có 02 người, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 01/7/2021 đến 01/11/2021; có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn Ch (Đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại và gia đình:* Chị Nguyễn Thị Th (vợ bị hại); sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn TT, xã TD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị H; sinh năm: 1976; nơi cư trú: Thôn TM, xã TD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Trọng T; sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn TT, xã TD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

2. Anh Trần Nam C; sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn TM, xã TD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

3. Anh Trần Quang Th, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Thôn TT, xã TD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

4. Bà Trần Thị H, sinh năm: 1959; nơi cư trú: Thôn TT, xã TD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- Người giám hộ của người làm chứng Trần Trọng T: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1969; nơi cư trú: Thôn TT, xã TD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 09/6/2021, Trần Quốc G (Có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/6/2017) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 38D1 - 090.44 đi trên đường tỉnh lộ 554, theo hướng xã An Dũng - Hòa Lạc. Khi đi đến Km8+700 đường tỉnh lộ 554 thuộc địa phận thôn TT, xã TD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, cách khoảng 05m thì phát hiện anh Nguyễn Văn Ch đang đi bộ cùng chiều phía trước, cách lề đường bên phải (theo chiều hướng lái) khoảng 01m. Lúc này, do thiếu quan sát, không giảm tốc độ có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức và do khoảng cách quá gần không kịp xử lý, nên phần đầu xe bên phải (tay cầm) xe mô tô do Trần Quốc G điều khiển đã đâm vào tay trái của anh Nguyễn Văn Ch, làm anh Chiến bị ngã đập đầu xuống đường, được đưa về nhà riêng, đến khoảng 04 giờ ngày 10/6/2021 thì tử vong. Sau khi gây ra tai nạn, Trần Quốc G không đưa anh Nguyễn Văn Ch đi cấp cứu, mà điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38D1 - 090.44 bỏ chạy khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Đến ngày 10/6/2021, Cơ quan điều tra triệu tập đến làm việc, thì Trần Quốc G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 141/GĐPY ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Anh Nguyễn Văn Chiến tử vong do chấn thương sọ não.

Tại bản cáo trạng số 26/CT- VKS-ĐT ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Trần Quốc G về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo Điểm c Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Quốc G mức án 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 5 năm về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận bồi thường tổng số tiền 60.000.000 đồng; nay đại diện người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Về biện pháp tư pháp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 38D1-090.44, số máy JF46F2017153, số khung 4618EY011721 mang tên Trần Thị Hà đã trả lại cho chủ sở hữu nên miễn xét.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 790172106146, mang tên Trần Quốc G, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/6/2017 đang lưu giữ tai hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt tất cả người làm chứng nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có tại hồ sơ vụ án, lời khai của đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi và các tài liệu, chứng cứ có tài hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày

09/6/2021, tại Km8+700 đường tỉnh lộ 554 thuộc địa phận thôn TT, xã TD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Quốc G (Có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38D1 - 090.44 đi theo hướng xã An Dũng - Hòa Lạc. Do thiếu quan sát, không giảm tốc độ có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, nên phần đầu xe bên phải (tay cầm) xe mô tô do Trần Quốc G điều khiển đã đâm vào tay trái của anh Nguyễn Văn Ch, làm anh Ch ngã đập đầu xuống đường, được đưa về nhà riêng. Đến khoảng 04 giờ ngày 10/6/2021 thì tử vong do chấn thương sọ não. Sau khi gây ra tai nạn, Trần Quốc G không đưa anh Nguyễn Văn Ch đi cấp cứu, mà điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38D1-090.44 bỏ chạy khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Trần Quốc G về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Điểm c Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về căn cứ quyết định hình phạt: Xét tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo đã được học và cấp Giấy phép lái xe hạng A1 nhưng không chấp hành các quy định về tham gia giao thông đường bộ dẫn đến phạm tội nên cần xử bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục theo Điều 65 Bộ luật hình sự là phù hợp và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[6] Về biện pháp tư pháp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 38D1 - 090.44, số máy JF46F2017153, số khung 4618EY011721mang tên Trần Thị Hà đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

01 giấy phép lái xe hạng A1, số 790172106146, mang tên Trần Quốc G, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/6/2017 lưu tại hồ sơ vụ án chuyển cho Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ để trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 2 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điểm b Khoản 3 Điều 106, Khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc G phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Trần Quốc G 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/9/2021.

Giao bị cáo Trần Quốc G cho Ủy ban nhân dân xã TD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trả lại cho bị cáo Trần Quốc G 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 790172106146, mang tên Trần Quốc G, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/6/2017.

3. Buộc bị cáo Trần Quốc G phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/9/2021).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Huy Trọng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sơ Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND Đức Thọ;
- CQĐT Công an Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Đại diện người bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu hồ sơ; Văn thư;